

ĐIỂM NHẤN

Kinh tế Việt Nam 2022 là điểm sáng toàn cầu



GDP Quý 4/2022 tăng 5.92% so với cùng kỳ, cả năm tăng 8.02%, cao nhất trong hơn 10 năm qua



TTCK Việt Nam chứng kiến 1 năm trái ngược: VN-Index giảm mạnh thứ 2 trong lịch sử



TTCK năm 2023 là một ẩn số, thách thức, tuy nhiên là cơ hội tích lũy cho dài hạn



KINH TẾ VIỆT NAM 2022



TTCK VIỆT NAM 2022



KINH TẾ TOÀN CẦU VÀ
TTCK TOÀN CẦU 2022



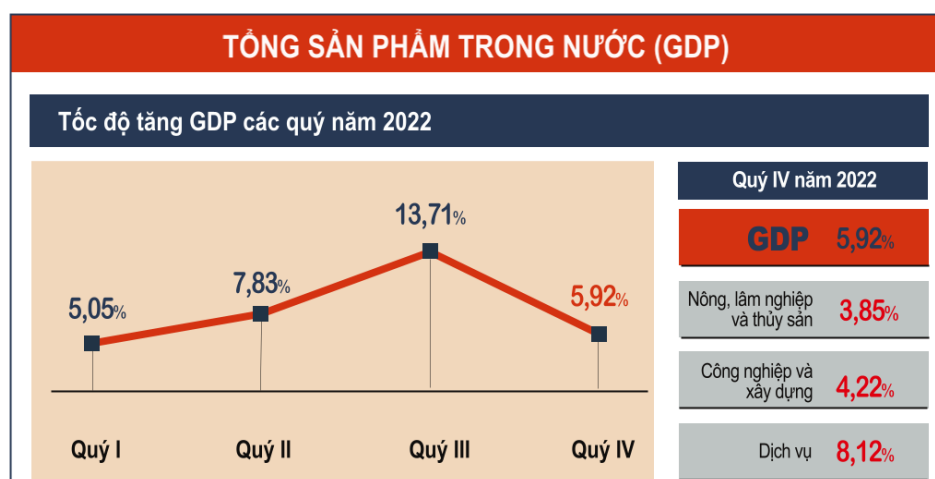
DỰ BÁO VÀ CHIẾN LƯỢC
2023

KINH TẾ VIỆT NAM 2022

Những điểm nhấn kinh tế Việt Nam trong năm qua

Tăng trưởng GDP có sự hồi phục tốt sau dịch

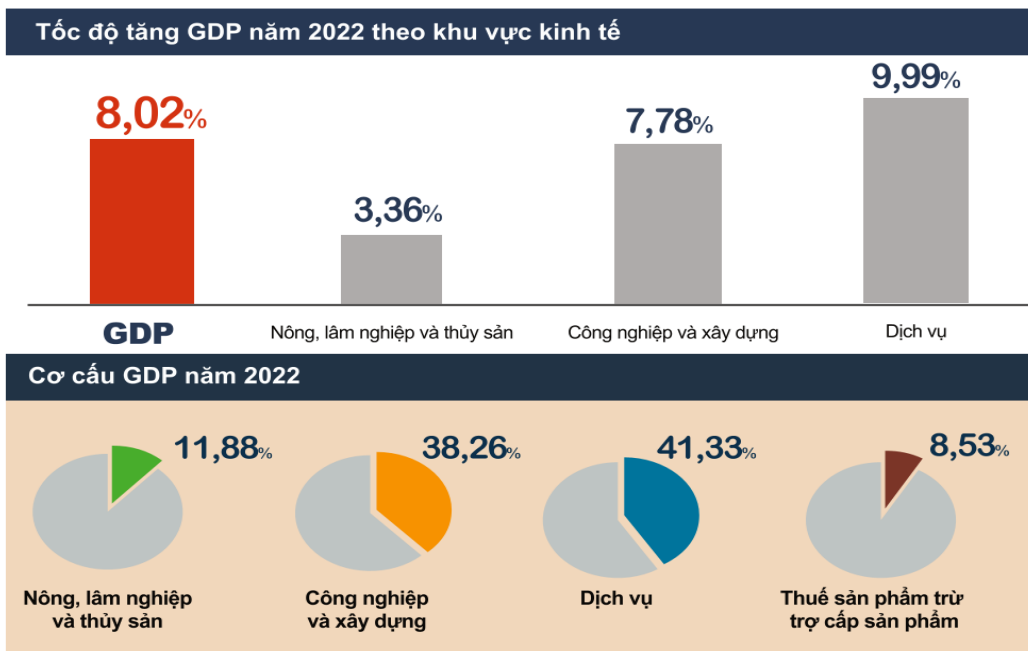
GDP Quý 4/2022 tăng 5.92% so với cùng kỳ, cả năm ước tăng 8.02% cao nhất trong hơn 10 năm qua nhờ sự hồi phục mạnh mẽ của nền kinh tế sau đại dịch Covid.



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Cả 3 khu vực chính đều có tốc độ tăng trưởng tốt: Nông, lâm, thủy sản tăng 3.36%; công nghiệp và xây dựng tăng 7.78%; dịch vụ tăng 9.99%.

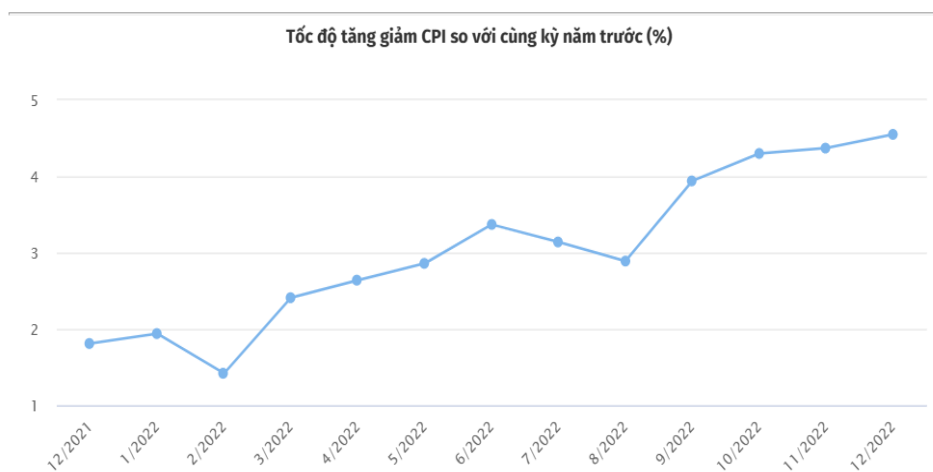
Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục là bộ đỡ của nền kinh tế. Ngành nông nghiệp tăng 2.88%, đóng góp 0.27 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 6.13%, đóng góp 0.03 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 4.43%, đóng góp 0.12 điểm phần trăm.



Nguồn: Tổng cục Thống kê

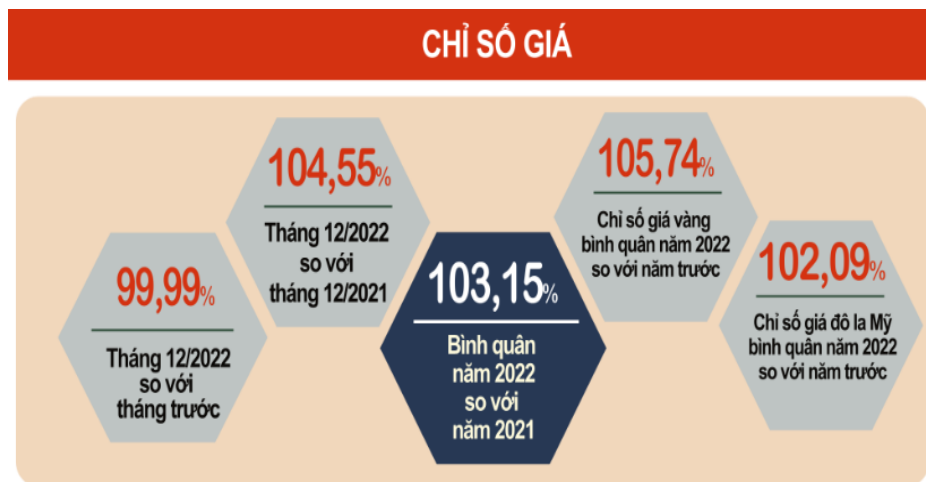
CPI đã được kiểm soát tốt và thuộc nhóm các nước có mức lạm phát thấp

Trong tình hình lạm phát thế giới tiếp tục tăng cao đặc biệt tại khu vực châu Âu và Mỹ, Việt Nam có độ mở lớn nên chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi tình hình chính trị thế giới phức tạp, khó lường, những diễn biến này rất khó để định lượng và dự báo và tạo áp lực rất lớn đối với nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là áp lực kiểm soát lạm phát. Tuy nhiên với sự điều hành chủ động, linh hoạt Chính phủ đã kiểm chế lạm phát khá tốt, Việt Nam thuộc nhóm các nước có mức lạm phát thấp so với mặt bằng chung khi CPI tháng 12/2022 tăng 4.55% so với cùng kỳ năm trước.



Nguồn: Tổng cục thống kê

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2022 tăng 3.15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.

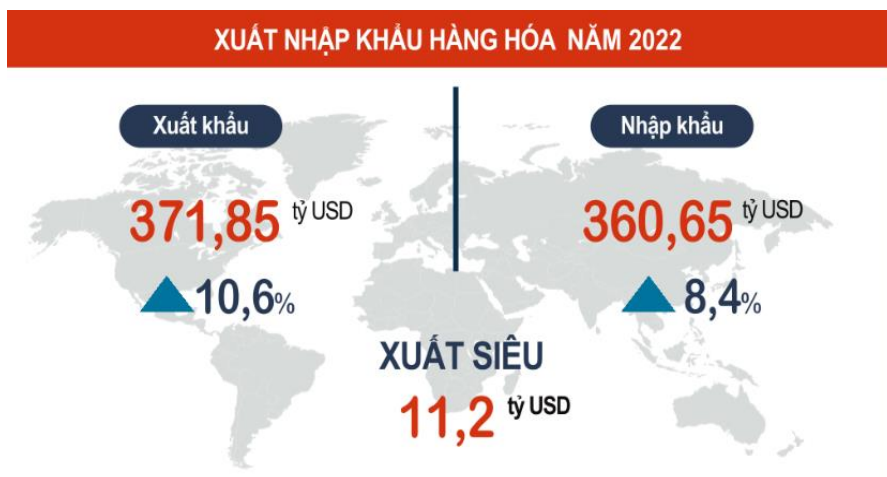


Nguồn: Tổng cục thống kê

Tuy nhiên biến động giá tiêu dùng chủ yếu tăng do giá lương thực, xăng, dầu và gas tăng cao.

Xuất nhập khẩu : tiếp tục là điểm sáng khi lập kỷ lục mới

Tổng kim ngạch XNK năm 2022 ước đạt 732.5 tỷ USD, tăng 9.5% so với năm trước. Đây là con số kỷ lục mới và là năm thứ 7 liên tiếp xuất siêu với giá trị 11.2 tỷ USD (năm 2021 xuất siêu 3.32 tỷ USD).



Nguồn: Tổng cục thống kê

Kim ngạch xuất khẩu dịch vụ ước đạt 12.9 tỷ USD, tăng 145.2% so với năm 2021; kim ngạch nhập khẩu dịch vụ ước đạt 25.5 tỷ USD, tăng 23.6% so với năm trước. Nhập siêu dịch vụ năm 2022 là 12.6 tỷ USD.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index (PMI)

PMI tháng 12 đạt 46.4 điểm so với 47.4 của tháng 11 phản ánh mức độ suy giảm ngành sản xuất tăng lên, khi nhu cầu cả ở trong nước và nước ngoài đều giảm. Chỉ số kỳ này cho thấy các điều kiện kinh tế thế giới

xấu đi khiến ngành sản xuất Việt Nam suy giảm. đây là lần thứ hai liên tiếp PMI của Việt Nam nằm dưới ngưỡng trung tính 50 điểm. Số lượng đơn đặt hàng mới giảm mạnh trong tháng 12 và đây cũng là lần giảm thứ hai theo tháng.

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global

Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: S&P Global.

Dữ liệu được thu thập từ ngày 6 đến ngày 15 tháng 12 năm 2022.

Nguyên nhân do nhu cầu hàng hoá yếu kém ở một số thị trường xuất khẩu chủ chốt của Việt Nam bao gồm Trung Quốc, EU và Mỹ. Cầu hàng hoá yếu đã khiến số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới giảm tháng thứ hai liên tiếp.

Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng khá.

Năm 2022, giá trị tăng thêm ngành công nghiệp tăng 7.69% so với năm trước (quý I tăng 7.16%; quý II tăng 9.51%; quý III tăng 11.06%; quý IV tăng 3.6%). Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8.10%, đóng góp 2.09 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 7.05%, đóng góp 0.26 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7.45%, đóng góp 0.04 điểm phần trăm; ngành khai khoáng tăng 5.19%, đóng góp 0.17 điểm phần trăm trong mức tăng chung. Chỉ số IIP năm 2022 ước tăng 7,8% so với năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2022 đạt 5,679.9 nghìn tỷ đồng, tăng 19.8% so với năm trước và là mức tăng cao trong nhiều năm trở lại đây.

Ngành hàng vật phẩm văn hoá, giáo dục tăng 22.9% so với năm trước; may mặc tăng 19.1%; phương tiện đi lại tăng 13.8%; lương thực, thực phẩm tăng 10%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 7%.

Vốn đầu tư ngoại FDI

Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố ngày 20/12/2022, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 27.72 tỷ USD bằng 89% so với cùng kỳ, trong khi vốn đăng ký giảm thì vốn giải ngân tăng mạnh đạt gần 22.4 tỷ USD tăng 13.5% so với cùng kỳ.

Giá nguyên nhiên vật liệu tăng diện rộng ảnh hưởng tới nhiều ngành nghề

Năm 2022, chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất tăng 6.79%, chỉ số giá nhóm nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, nhóm hoá chất cơ bản, phân bón và hợp chất nitơ, sản xuất plastic và cao su tổng hợp nguyên sinh tăng 26.64%, sản phẩm chế biến từ dầu mỏ tăng 26.14%; thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản tăng 8.67% so với cùng kỳ.

Trong nhóm nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo, nhóm sản phẩm nguyên liệu chế biến từ dầu mỏ tăng 26.99%; dầu, mỡ động, thực vật chế biến tăng 11.56%; sản phẩm gang, sắt, thép tăng 7.94% so với cùng kỳ.

Trong nhóm nguyên nhiên vật liệu dùng cho xây dựng, nhóm sản phẩm nguyên liệu chế biến dầu mỏ (nhựa đường; dầu diesel; dầu nhớt...) tăng 40.4% so với năm trước; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước tăng 12.66%; sản phẩm gang, sắt, thép tăng 8.81%.

Cùng với việc tăng giá nguyên nhiên vật liệu sản xuất, chỉ số giá dịch vụ vận tải, kho bãi quý IV-2022 cũng tăng 9.41% so với cùng kỳ, dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ tăng 8.38%; dịch vụ vận tải đường thủy tăng 5.43%; dịch vụ vận tải đường hàng không tăng 46.14%. Bình quân năm 2022, chỉ số giá dịch vụ vận tải, kho bãi tăng 8.36% so với năm trước, chủ yếu do giá xăng dầu liên tục tăng cao trong 6 tháng đầu năm 2022 tác động đến chi phí vận tải của các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh vận tải. Chi phí vận chuyển gia tăng làm tăng chi phí khiến nhiều mặt hàng hoá bị đẩy giá.

Tăng lãi suất để giảm áp lực lạm phát và ổn định tỷ giá

Để ổn định tỷ giá và kiểm chế lạm phát NHNN đã tăng 2 lần lãi suất:

Ngày 22/9/2022, NHNN đã lần đầu tiên tăng lãi suất điều hành, với lãi suất tái cấp vốn từ 4% tăng lên 5% và lãi suất chiết khấu từ 2.5% tăng lên 3,5%.

Ngày 25/10/2022, NHNN tăng lãi suất tái cấp vốn từ 5.0%/năm lên 6.0%/năm; lãi suất tái chiết khấu từ 3.5%/năm lên 4.5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với TCTD từ 6.0%/năm lên 7.0%/năm.

NHNN cũng điều chỉnh tăng các mức trần lãi suất tiền gửi dưới 1 tháng từ mức 0.5%/năm lên 1.0%/năm; tiền gửi kỳ hạn 1 đến dưới 6 tháng từ 5.0% lên 6.0%/năm.

Các NHTM lập tức điều chỉnh tăng lãi suất huy động, nhiều ngân hàng nhỏ sẵn sàng trả mức lãi suất 10-11%/năm. Hiện tại việc chạy đua lãi suất đã có dấu hiệu hạ nhiệt, ngân hàng trả lãi suất cao nhất chỉ 9.95%,

tuy nhiên chúng tôi đánh giá các NHTM trong thời gian tới vẫn sẽ phải duy trì huy động tiền gửi với lãi suất ở mức cao do áp lực lạm phát còn lớn và nhu cầu khơi thông dòng tiền đang bị nghẽn còn rất lớn...

Bất ổn từ thị trường BĐS và Trái phiếu doanh nghiệp

Thị trường Bất Động Sản và Trái phiếu doanh nghiệp đang gặp rất nhiều khó khăn, dòng tiền bị nghẽn đang là vướng mắc lớn nhất hiện nay.

Lãi suất cho vay đang ở mức cao dẫn đến thanh khoản yếu, giao dịch BĐS bước vào giai đoạn đóng băng, đồng thời nhiều khách hàng xin thanh lý hợp đồng bất chấp việc bị phạt.

Nhiều doanh nghiệp BĐS phát hành trái phiếu để triển khai dự án giờ kênh trái phiếu gặp nhiều khó khiến DN khó có thể phát hành TPDN, mặt khác nhiều doanh nghiệp đang phải gom hết tiền để mua lại các lô trái phiếu chưa đến kỳ và đã đến kỳ đáo hạn điều này dẫn đến dòng tiền của doanh nghiệp đang bị nghẽn.

Để kiểm soát thị trường BĐS và TPDN Ngân hàng Nhà nước đã đưa ra các quy định kiểm soát rủi ro gián tiếp, quy định hệ số điều chỉnh rủi ro với khoản vay kinh doanh bất động sản là 200%, với những khoản vay mua nhà giá trị trên 4 tỷ đồng là 150%, nếu khoản vay mua nhà ở xã hội giá trị dưới 1,5 tỷ đồng áp dụng hệ số rủi ro dưới 50%...

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 65/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP.

Nghị định 65 góp phần tăng cường tính minh bạch của thị trường TPDN

Điều kiện phát hành, Nghị định 65 yêu cầu hồ sơ phát hành TPDN riêng lẻ phải có kết quả xếp hạng tín nhiệm theo trường hợp, lộ trình như TPDN phát hành ra công chúng đang được quy định theo luật hiện hành.

Nghị định 65 bổ sung quy định doanh nghiệp phải mua lại trước hạn bắt buộc khi vi phạm phương án phát hành (trong đó có phương án sử dụng vốn) hoặc vi phạm pháp luật; trước và sau khi phát hành phải có công bố thông tin về khả năng đảm bảo thanh toán, báo cáo kiểm toán tình hình tài chính và kiểm toán tình hình sử dụng vốn theo mục đích phát hành đã được công bố. Đồng thời, bổ sung quy định tài sản bảo đảm của trái phiếu phải được định giá và đăng ký biện pháp bảo đảm.

Nghị định mới cũng quy định nội dung chuyên trang thông tin về TPDN tại Sở GD&ĐT sẽ bổ sung công bố một số chỉ tiêu tài chính của doanh nghiệp phát hành, thông tin về các doanh nghiệp không thanh toán đầy đủ gốc, lãi trái phiếu, sử dụng vốn trái phiếu không đúng mục đích để nhà đầu tư và thị trường biết được thông tin của doanh nghiệp phát hành.

Đối với việc nâng cao tính chuyên nghiệp của nhà đầu tư, nghị định mới bổ sung các quy định để tăng tính chuyên nghiệp của nhà đầu tư cá nhân khi mua TPDN riêng lẻ, hạn chế tối đa nhà đầu tư cá nhân nhỏ lẻ gian lận để mua TPDN riêng lẻ.

TTCK Việt Nam 2022

Năm 2022: Một năm đáng quên của thị trường chứng khoán Việt Nam

Sau giai đoạn 2020-2021 thăng hoa, chỉ số VN-Index đã liên tục lao dốc không phanh trong năm 2022. Tại tuần cuối cùng của năm 2022, VN-Index dừng ở mức hơn 1,007 điểm, giảm hơn 34% so với mức đỉnh 1,536.24 được thiết lập vào thời điểm đầu năm nay và lọt top 4 các chỉ số chứng khoán giảm mạnh nhất trên thế giới (chỉ sau chỉ số của thị trường Nga và Sri Lanka).

Vốn hoá thị trường giảm 31.18% từ 5.83 triệu tỷ đồng xuống 4.02 triệu tỷ đồng, nhưng đã cắt đứt chuỗi tăng về quy mô kéo dài từ năm 2011.

Số lượng tài khoản mở mới trong năm 2022 sụt giảm rõ rệt trong những tháng cuối năm

Với việc thị trường chứng khoán lao dốc, việc các nhà đầu tư không còn hào hứng giao dịch dẫn đến số lượng tài khoản mở mới có sự giảm sút rõ rệt trong 6 tháng cuối năm.

Tuy nhiên, tính chung cả năm 2022, số lượng tài khoản GDCK mở mới vẫn đạt gần 2.6 triệu, nâng số lượng tài khoản lên 6.8 triệu, tương đương 6.8% dân số, điều này cũng cho thấy TTCK Việt Nam vẫn còn nhiều tiềm năng thu hút sự tham gia của các nhà đầu tư trong nước.

Chính phủ mạnh tay xử phạt những sai phạm trên thị trường tài chính

Hồi đầu năm 2021, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước từng nhiều lần đưa ra thông điệp khẳng định sẽ tăng cường giám sát, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát TTCK và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật của thị trường nhằm bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư và hoạt động lành mạnh của doanh nghiệp.

Thông điệp này đã được hiện thực hóa khi năm 2022 ghi nhận nhiều vụ xử phạt hành chính cao kỷ lục, liên quan đến các sai phạm về công bố thông tin của cổ đông nội bộ, doanh nghiệp niêm yết và các công ty chứng khoán trong việc tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

Trong đó, nổi bật có nhiều vụ án xử lý hình sự như khởi tố, bắt tạm giam ông Trịnh Văn Quyết, cựu Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn FLC vào ngày 29/3/2022 với hành vi Thao túng thị trường chứng khoán; khởi tố, bắt tạm giam với Đỗ Anh Dũng – cựu Chủ tịch Tân Hoàng Minh Group, và 6 bị can đồng phạm về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" vào ngày 5/4/2022; khởi tố, bắt tạm giam chủ tịch Louis Holdings Đỗ Thành Nhân vì "thao túng thị trường chứng khoán"; khởi tố chủ tịch CTCK Trí Việt Phạm Thanh Tùng..

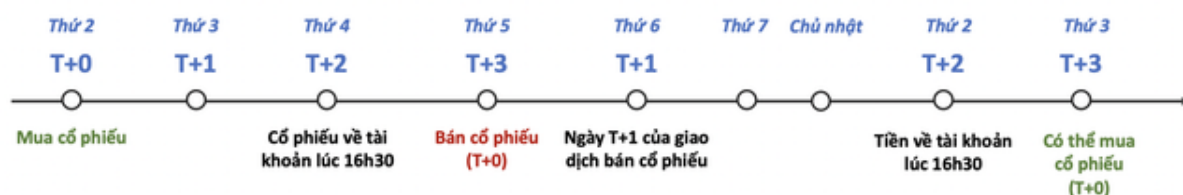
Chu kỳ thanh toán được rút ngắn về chiều ngày T+2

Từ ngày 29/8/2022, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chính thức rút ngắn thời gian thanh toán giao dịch chứng khoán về ngày T+2.

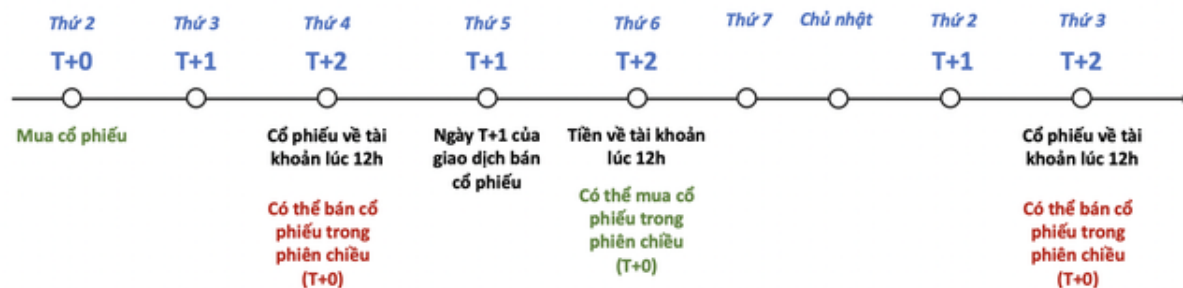
Việc rút ngắn được chu kỳ thanh toán từ T+3 xuống T+2 được đánh giá là kết quả của sự chỉ đạo quyết liệt của Bộ Tài chính và sự nỗ lực của VSD, các sở giao dịch chứng khoán và các thành viên trên thị TTCK. Trong thời gian qua, ngoài việc chỉnh sửa các quy định pháp lý liên quan, các tổ chức liên quan và thành viên thị trường đã kiểm thử kỹ lưỡng.

Đây được coi là bước đột phá trong chu kỳ thanh toán của TTCK Việt Nam và cũng là một trong những mục tiêu cho việc nâng hạng thị trường. Việc rút ngắn chu kỳ thanh toán được kỳ vọng sẽ góp phần vào việc tăng thanh khoản, cũng như tăng mức độ hấp dẫn cho TTCK Việt Nam.

QUY ĐỊNH CŨ



QUY ĐỊNH MỚI



Nguồn: CafeF

Điểm sáng dòng vốn ngoại: mua kỷ lục..

Tổng giá trị mua ròng lũy kế của các nhà đầu tư nước ngoài (khối ngoại) từ đầu năm trên thị trường chứng khoán Việt Nam đạt kỷ lục gần 32,000 tỷ.

Chỉ riêng trong quý IV/2022, khi thị trường chứng khoán giảm mạnh và định giá chạm mức thấp nhất lịch sử 10 năm, dòng vốn ngoại đã giải ngân kỷ lục, đạt 29,160 tỷ đồng.



Nguồn: Vietnamnet

Các gương mặt nổi bật là các quỹ của Đài Loan (Trung Quốc), Thái Lan, Hàn Quốc... Một số quỹ mua nhiều cổ phiếu Việt như Fubon (Đài Loan), VNM (US), DR Diamond của Thái, Dragon Capital...

Quỹ ETF Fubon đã được phép huy động thêm khoảng 4.000 tỷ đồng để tiếp tục đầu tư vào thị trường Việt Nam trong tháng 12 và năm 2023.

Kinh tế toàn cầu và TTCK toàn cầu 2022

Ảnh hưởng từ xung đột Nga – Ukraine

Cuộc chiến đã châm ngòi cho những cuộc khủng hoảng kinh tế, địa chính trị chưa từng có ở châu Âu và lan rộng ra khắp toàn cầu.

- Dòng người tị nạn

Những cuộc không kích, pháo kích dữ dội cũng đã khiến 1/3 dân số Ukraine, tương đương hơn 13.6 triệu người, đã phải rời bỏ nhà cửa, tạo ra cuộc khủng hoảng di cư lớn nhất thế giới hiện nay, theo Cơ quan Tị nạn Liên Hợp Quốc.

Dòng người tị nạn vào Liên minh Châu Âu nhận được nhiều hỗ trợ cần thiết, nhưng mặt khác lại tạo ra nhiều căng thẳng. Người tị nạn đến định cư ở một quốc gia mới thường phải chịu phụ thuộc vào mạng lưới an sinh xã hội của quốc gia đó, ít nhất là trong một khoảng thời gian đầu.

- Khủng hoảng lương thực

Theo USDA, Ukraine chiếm 15% lượng ngô và 10% lượng lúa mì toàn cầu, sản xuất khoảng 50% lượng dầu hướng dương trên thế giới. Xung đột đã cắt đứt hoạt động xuất khẩu các mặt hàng nói trên của quốc gia này, cùng với cú sốc kinh tế do đại dịch gây ra đang thúc đẩy cuộc khủng hoảng lương thực ngày càng trầm trọng hơn.

Trong khi Nga phong tỏa các cảng tại biển Đen của Ukraine. Điều này ảnh hưởng lớn đến các nước phụ thuộc vào nhập khẩu ngũ cốc và dầu ăn của Ukraine, chẳng hạn như Ai Cập và Ấn Độ.

Lạm phát toàn cầu, khủng hoảng năng lượng

- Tăng giá và lạm phát

Tình trạng thiếu lương thực và năng lượng đã có nhiều ảnh hưởng, tạo nên một sự thay đổi lớn trong cuộc sống của nhiều người kể từ khi chiến sự bắt đầu: Giá cả tăng. Khi thực phẩm và nhiên liệu tăng giá, thì mọi thứ khác cũng. Giá cả thực phẩm nói chung đang tăng vọt.

Chỉ số giá lương thực của tổ chức nông lương liên hợp quốc (FAO) đo lường sự thay đổi hàng tháng về giá của một số hàng hoá lương thực đã đạt mức cao nhất mọi thời đại vào tháng 3/2022.

Theo Tổ chức lao động quốc tế, lạm phát đã tăng hơn gấp đôi trên toàn thế giới trong năm 2022, kể từ tháng 3/2021. Nhiều chuyên gia dự đoán rằng giá vẫn có thể cao trong vài năm tới.

- Khủng hoảng năng lượng

Nga là nước xuất khẩu khí đốt tự nhiên lớn nhất trên toàn thế giới, là nhà cung cấp dầu thô lớn thứ 2 và là nước xuất khẩu than lớn thứ ba. Cho đến trước xung đột, $\frac{3}{4}$ lượng khí đốt và gần một nửa lượng dầu thô của Nga đã chuyển đến châu Âu.

Năm 2020, dầu mỏ, khí đốt và than đá của Nga chiếm $\frac{1}{4}$ năng lượng tiêu thụ của liên minh châu Âu (EU). Nhưng sau khi Nga đưa quân vào Ukraine, EU đã tìm cách chấm dứt sự phụ thuộc vào năng lượng của Nga.

Nhiều người coi cuộc xung đột là cơ hội để EU không chỉ thoát khỏi sự phụ thuộc vào năng lượng từ Nga, mà còn thực hiện cam kết của khối về bảo vệ khí hậu, bằng cách sử dụng năng lượng tái tạo và tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng. Tuy nhiên, những cách làm trên không thể diễn ra nhanh chóng và nhu cầu cao đối với nguồn năng lượng không phải của Nga đã khiến giá cả tăng vọt.

Chính sách tiền tệ thắt chặt, tăng lãi suất bất chấp lo ngại suy thoái

Việc FED tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ suốt thời gian qua và trong thời gian tới sẽ tạo ra những tác động lan tỏa trong toàn nền kinh tế Mỹ. Lo ngại suy thoái kinh tế trong năm 2023, khả năng cao sẽ xảy ra trong một chu kỳ thắt chặt tiền tệ mạnh mẽ, đặc biệt là khi lạm phát tăng một phần là do các yếu tố nằm

ngoài tầm kiểm soát của FED, chẳng hạn như cuộc xung đột ở Ukraine và biện pháp phong tỏa để phòng chống dịch COVID-19 ở Trung Quốc

Một trong những tác động đáng chú ý là xu hướng thoái vốn từ các nền kinh tế mới nổi. Khi lãi suất tăng ở Mỹ hoặc các nền kinh tế tiên tiến khác, nhà đầu tư có xu hướng rút tiền ra khỏi các thị trường mới nổi và chuyển về Mỹ để tìm kiếm lợi nhuận cao hơn. Điều đó sẽ gây áp lực lên các nền kinh tế cần vốn để đầu tư, đồng thời làm suy yếu đồng nội tệ.

Để ứng phó với nguy cơ thoái vốn, các ngân hàng trung ương ở những thị trường mới nổi có thể ứng phó bằng cách nâng lãi suất cao hơn. Trên thực tế, ngay sau khi FED nâng lãi suất, ngân hàng trung ương các nước đã đồng loạt tiến hành tăng lãi suất.

Điểm nhấn về TTCK toàn cầu

TTCK toàn cầu bước vào xu thế giảm điểm trong năm 2022, vốn hóa mất 18 nghìn tỷ USD và được dự báo sẽ còn tiếp tục gặp khó khăn trong năm 2023.

- Sự suy thoái của các Big Tech

Một ẩn số lớn trên thị trường đó là giá trị của các công ty công nghệ vốn hoá lớn sẽ như thế nào sau khi Nasdaq 100 giảm tới 35% vào năm 2022. Các công ty như Meta và Tesla mất khoảng 2/3 giá trị, Amazon cũng đi theo xu hướng tương tự và Netflix gần như mất tới 50%.

Các cổ phiếu công nghệ từng được định giá cao sẽ bị ảnh hưởng nhiều hơn khi lãi suất tăng. Tuy nhiên, các xu hướng khác vốn thúc đẩy đà phát triển của lĩnh vực công nghệ trong những năm gần đây cũng có thể sẽ đi ngược lại. Suy thoái kinh tế có nguy cơ ảnh hưởng đến nhu cầu với iPhone, trong khi hoạt động quảng cáo trực tuyến không được ưa chuộng như trước đây có thể tác động đến Meta và Alphabet.

- Lợi nhuận doanh nghiệp kém khả quan

Lợi nhuận doanh nghiệp tăng mạnh mẽ trong thời gian trước đây được cho là sẽ lao dốc trong năm 2023, do áp lực từ lãi suất cao và nhu cầu của người tiêu dùng suy yếu.

Xu hướng sụt giảm của lợi nhuận doanh nghiệp trong năm tới có thể tương đương như năm 2008 và thị trường hiện vẫn chưa định giá được.

- Kinh tế Trung Quốc mất đà

Quyết định dỡ bỏ các biện pháp phòng dịch nghiêm ngặt vào đầu tháng 12 của Bắc Kinh dường như là bước ngoặt đối với MSCI China Index. Việc chỉ số này giảm 24% là nguyên nhân chính khiến TTCK toàn cầu lao dốc vào năm 2022.

Tuy nhiên, đà hồi phục kéo dài 1 tháng của thị trường đại lục và Hong Kong đã khép lại khi số ca mắc Covid-19 tăng vọt, ảnh hưởng đến triển vọng hồi phục của nền kinh tế. Trong khi đó, nhiều quốc gia đang yêu cầu

xét nghiệm Covid đối với khách du lịch từ Trung Quốc và đây là yếu tố tiêu cực với cổ phiếu ngành du lịch, giải trí và hàng hoá xa xỉ.

Dự báo và chiến lược 2023

Kinh tế Việt Nam năm 2023 chúng tôi dự báo sẽ tăng trưởng khoảng 6.7%, mức tăng trưởng như vậy sẽ đưa Việt Nam trở thành một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất thế giới. Triển vọng tăng trưởng lạc quan phần lớn nhờ vào việc Covid-19 được kiểm soát hiệu quả bằng các quyết định tiêm chủng sớm cho người dân và dỡ bỏ mọi hạn chế, nên các hoạt động của xã hội sớm quay trở lại bình thường. Áp lực lạm phát tại Việt Nam trong năm 2023 sẽ không quá lớn tuy nhiên vẫn còn nhiều những rủi ro khó lường đến từ tác động bên ngoài có thể tác động đến lạm phát trong nước. Tình hình thế giới sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường cả về chính trị, kinh tế - xã hội trong khi nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn. Các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ tăng lạm phát là rất lớn, nhất là biến động giá nguyên, vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất tăng cao, rủi ro về chuỗi cung ứng, một số nước và thị trường chính của Việt Nam có khả năng rơi vào suy thoái.

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 cũng đã được thông qua trong đó:

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) khoảng 6.5%.
- GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4,400 đô la Mỹ (USD).
- Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 25.4 – 25.8%.
- Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4.5%.
- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 5.0 – 6.0%.
- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 26.2%
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 27.5%.
- Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm khoảng 1 – 1.5%.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 93.2% dân số.

Chính sách tiền tệ, chính sách tài khoá

Bộ Tài chính sẽ có những gói tài khóa khác nhau để ứng biến với diễn biến trong năm 2023. Cụ thể, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục đề xuất giãn hoãn một số khoản thuế và phí. Trên cơ sở đó sẽ hỗ trợ các doanh nghiệp vượt qua khó khăn về dòng tiền, về thanh khoản.

Bộ Tài chính cũng sẽ giảm thuế đất. Đồng thời, duy trì mức sàn thuế bảo vệ môi trường đối với mặt hàng xăng dầu. Từ đó, dư địa trong việc điều hành giá cả hàng hoá sẽ nhiều hơn.

Đảm bảo nguồn lực cho nền kinh tế trên cơ sở tăng thu ngân sách, giảm chi, huy động nguồn lực trong và ngoài nước. Qua đó, đảm bảo tiến độ của các dự án đầu tư công, cũng như các dự án trong việc phục hồi kinh tế.

Về thị trường chứng khoán sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi để giúp doanh nghiệp minh bạch có thể huy động vốn. Hỗ trợ cho các doanh nghiệp đủ điều kiện phát hành trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng. Từ đó, áp lực lên vốn tín dụng sẽ giảm nhanh

Để kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, Ngân hàng Nhà nước phải ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, đảm bảo thanh khoản hệ thống các tổ chức tín dụng. Cụ thể, Ngân hàng Nhà nước sẽ phải điều hành hợp lý và đồng bộ cả lãi suất và tỷ giá, mục tiêu tăng trưởng tín dụng hợp lý với diễn biến thị trường và diễn biến kinh tế vĩ mô

Tìm kiếm giải pháp tháo gỡ khó khăn cho TPDN và thị trường BĐS

Khối lượng TPDN đáo hạn trong năm 2023 sẽ vào khoảng trên 300,000 tỷ, trong đó DN BĐS và Tài chính – ngân hàng chiếm lần lượt 30% và 40%. Các DN phát hành sẽ cần có thời gian thích ứng với các quy định mới và tìm kiếm giải pháp mới. Trong bối cảnh chi phí tài chính gia tăng, lực cầu nội địa yếu đi, thị trường BĐS trầm lắng, các DN đang có xu hướng hoãn, hoặc hủy kế hoạch mở rộng kinh doanh, dẫn đến giảm nhu cầu vốn.

Thị trường BĐS suy giảm đã tạo ra những hệ lụy xấu cho nền kinh tế, trước hết là ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp BĐS và sau đó là nhiều ngành nghề liên quan trực tiếp như ngành vật liệu xây dựng, thiết bị máy móc, logistics... Do đó Thủ tướng Chính phủ vừa ký liên tiếp 3 công điện gồm Công điện số 1156/CĐ-TTg ngày 12/12/2022 về cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế, Công điện số 1163/CĐ-TTg ngày 13/12/2022 về thị trường trái phiếu doanh nghiệp và Công điện số 1164/CĐ-TTg về tháo gỡ khó khăn cho thị trường BĐS và phát triển nhà ở.

Triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2023

Năm 2023, TTCK Việt Nam vẫn có nhiều cơ hội do trong năm 2022 thị trường đã trải qua giai đoạn giảm mạnh khiến mặt bằng giá cổ phiếu về nền giá khá thấp. Cùng với đó, trước tình hình lạm phát Mỹ có dấu hiệu hạ nhiệt trong một vài tháng vừa qua nên kỳ vọng Fed sẽ tiếp tục giảm cường độ tăng lãi suất. Áp lực tỷ giá trong nước theo đó cũng sẽ giảm dần. Đây sẽ là tín hiệu tích cực cho nền kinh tế Việt Nam nói chung và TTCK nói riêng.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam nói chung và TTCK nói riêng trong thời gian tới vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Trong đó vấn đề lãi suất cả huy động lẫn cho vay hiện vẫn ở mặt bằng cao ảnh hưởng tới chi phí vốn vay của doanh nghiệp trong nước khiến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong thời gian tới có thể khó khăn hơn.

Trong bối cảnh đó, nhằm thúc đẩy thị trường phát triển theo hướng bền vững, an toàn, minh bạch, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, UBCKNN sẽ tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý và thể chế, rà soát tổng thể các quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn nhằm khắc phục ngay những bất cập, vướng mắc, từ đó khôi phục niềm tin và đảm bảo sự phát triển lành mạnh, minh bạch và bền vững của TTCK.

Xu hướng dòng tiền trên TTCK

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã có động thái yêu cầu các ngân hàng thương mại phải hướng tín dụng vào sản xuất - kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, đồng thời tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như: Bất động sản (BDS), chứng khoán.. Thực tế này dẫn đến nguy cơ phát sinh những rủi ro tiềm ẩn, ảnh hưởng lớn đến việc huy động vốn trung và dài hạn, đến thị trường trái phiếu, cổ phiếu, chủ trương phát triển thị trường vốn.

Thêm vào đó các nền kinh tế nếu vẫn duy trì lạm phát ở mức cao, lãi suất gia tăng, đáo hạn trái phiếu và triển vọng kinh tế tăng trưởng chậm lại sẽ khiến cho nhà đầu tư có tâm lý phòng thủ, thận trọng đặc biệt trong các kênh đầu tư có tiềm ẩn nhiều rủi ro và mang yếu tố đầu cơ cao.

Chiến lược dành cho nhà đầu tư Chứng Khoán

Thị trường chứng khoán dự báo sẽ còn tiếp tục khó khăn trong một vài quý tới đây, nhà đầu tư lướt sóng sẽ chịu nhiều rủi ro, song với những nhà đầu tư trung và dài hạn thì vùng giá hiện tại vẫn có nhiều cơ hội.

Với nhà đầu tư ngắn hạn cơ hội lướt sóng tìm kiếm lợi nhuận là không cao và không thực sự hấp dẫn khi mà dòng tiền vẫn chưa quay lại tuy nhiên vẫn có những sóng nhỏ xen kẽ. NĐT nên duy trì ở tỷ trọng vừa phải và đặc biệt chú trọng đến việc quản trị rủi ro danh mục.

Với nhà đầu tư trung và dài hạn chúng tôi cho rằng đây là thời điểm tốt để xây dựng danh mục đầu tư đặc biệt khi chỉ số VN-Index giao dịch dưới ngưỡng 1,000 điểm trong đó các ngành như Hàng không, Logistics, Dệt may, Thủy sản, Bán lẻ.. được dự báo sẽ hưởng lợi khi mà Trung Quốc có chính sách mở cửa trở lại. Ngoài ra việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công được coi là động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế trong năm 2023 nên các cổ phiếu được hưởng lợi từ chủ trương này cũng là một lựa chọn tiềm năng.

Tuy nhiên không loại trừ khả năng vẫn còn những đợt sụt giảm khá, nguyên nhân tới từ ảnh hưởng của thị trường Bất động sản, việc đáo hạn Trái phiếu doanh nghiệp dồn dập giai đoạn giữa năm. Do vậy, chiến lược giải ngân dài hạn nên được thực hiện theo từng phần ở từng vùng giá.

KHUYẾN CÁO

Chúng tôi chỉ sử dụng trong báo cáo này những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư. Tài liệu này sẽ không được coi là một hình thức chào bán hoặc lôi kéo khách hàng đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào. Công ty SBS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. SBS sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ thông tin nào không nằm trong phạm vi báo cáo này. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và SBS hoàn toàn không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó. Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp và sẽ không được công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, nghiêm cấm bất kỳ sự sao chép và phân phối lại đối với tài liệu này.

Chuyên viên phân tích

Hoàng Đức Việt
viet.hd@sbsc.com.vn

Nguyễn Thái Khanh
Khanh.nt@sbsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh
Anh.nt@sbsc.com.vn

Phạm Chiến
Chien.p@sbsc.com.vn

Người chịu trách nhiệm

Dương Hoàng Linh
linh.dh@sbsc.com.vn

Công ty cổ phần chứng khoán SBS

40 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: +84 (8) 6268 6868 Hotline: 082 258 3399 Fax: +84 (8) 6255 5957

www.sbsc.com.vn

Chi nhánh Thảo Điền

25 Xuân Thủy, Phường Thảo Điền, Tp. Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: +84 (8) 6268 6868 Hotline: 084 549 6886

Chi nhánh Hà Nội

205 Giảng Võ, Phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 (4) 3942 8076

Fax: +84 (8) 3942 8075